

LII



H

CK.0000077493

VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
UẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

PHÙNG VĂN KHAI

THẬP BÁT ĐIỀN TRANG



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỀU SỐ VIỆT NAM**

PHÙNG VĂN KHAI

THẬP BÁT ĐIỀN TRANG

Truyện ngắn

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIẾU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thỉnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

- | | |
|--|------------------------------|
| 1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) | <i>Trưởng ban</i> |
| 2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 3. TS. Trịnh Thị Thủy | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình | <i>Ủy viên kiêm Giám đốc</i> |
| 5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính | <i>Ủy viên</i> |
| 6. PGS.TS. Lâm Bá Nam | <i>Ủy viên</i> |
| 7. ThS. Vũ Công Hội | <i>Ủy viên</i> |
| 8. ThS. Phạm Văn Trường | <i>Ủy viên</i> |
| 9. ThS. Nguyễn Nguyên | <i>Ủy viên</i> |
| 10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích | <i>Ủy viên</i> |

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tinh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

Nhà văn Tùng Điền
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

HƯƠNG ĐẤT NUNG

Rặng dừa lúc nhúc nối đuôi nhau trái lùi soi bóng xuống dòng kinh lúa thưa bông lục bình tím. Má Chín âu yếm nhìn người trung niên vận xà lỏn đang miệt mài chẻ tàu dừa. Bên trong chái nhà một hàng sáu tấm ảnh thau tháp giống nhau. Tấm ảnh ông già có cặp mắt xéch ở giữa nhìn thẳng ra dòng kinh phía trước. Năm anh con trai còn lại dáng vẻ hiền từ hơn, ai cũng nhìn ra dòng kinh, nơi người đàn ông đang miệt mài chẻ tàu dừa. Người đàn ông chợt dừng tay, ngơ ngác quét mồ hôi nhìn vào chái nhà như nghe ngóng điều gì. Bà má ngồi im lặng. Đám lục bình hờ hững trôi trong dòng kinh. Vết mắt đục của má hơi nhíu lại. Người trung niên đang chẻ dừa cười hiền, ngu ngơ không giống mấy người trong tấm ảnh, không sinh động, không đậm đặc nhựa sống như mấy tấm ảnh chân dung. Lông mày thưa và nhở lộ ra cặp mắt trẻ con ngây thơ, ngơ ngác. Bà má nhìn vào cặp mắt ấy một lát chợt chầm chầm lên mắt của mình. Rồi má chầm chậm bung ra một nấm hương hí hoáy

đốt, cắm lên trước mỗi tấm ảnh. Khói ở ban thờ đùn lên sinh động, lên cao khói nhạt dần rồi lẩn hút vào nền trời xanh. Má ngồi xuống nhìn ra dòng kinh phía trước...

*

* * *

... Bên kia sông, khói vẫn nhả ra đều đặn. Từ bên này bà lão đã cảm thấy điều ấy. Khói này là khói rút lửa, khói rút lửa của con dâu bà chậm và nhuyễn lấm. Hương đất nung từ cái lò gốm của con dâu bà phảng phát đầy sang bên này sông.

Trên dòng sông bảng lảng hơi sương lững thững một con đò. Đò không có khách. Ông cụ chèo đò ngang lọc xọc rít thuốc lào, xỉ cặn thuốc xuống lòng sông, chậm rãi phà khói nhìn bà lão đang lẩn xuống bến lên tiếng.

- Cụ Vạn đã về đây à?
- Vâng, không quen ở thành phố ông ạ.
- Cụ xuống đi rồi ta sang sông.
- Áy chết. Đã làm gì có khách?

Ông lão lục sục đứng lên, sửa lại mái chèo. Tấm ván bắc nghêch vào bờ thanh mảnh uốn xuống bập bènh. Ông lão nhìn trời bảo:

- Hôm nay mồng năm, ngày thủy chắc chẳng ai qua sông buổi sớm. Mà bây giờ, họ hay đi mạn Cầu Đen.